TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28/02/2023
V/v: "Tranh chấp về ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Liên;
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Quế
Ông Nguyễn Xuân Vinh;

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà Phan Ngọc Chiêu Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 1144/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022 về việc "*Tranh chấp về Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2022; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Xuân S; sinh năm 1993

Địa chỉ thường trú: Thôn Tây, xã NV, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa; có mặt

- *Bị đơn***:** Ông Ngô Quốc T; sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 301 NĐ, tổ 15 Ngọc Sơn, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh khánh Hòa; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, bà Lê Thị Xuân S trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Xuân S và ông Ngô Quốc T kết hôn tự nguyện vào năm 2012, đăng ký kết hôn tại UBND phường Ngọc hiệp, thành phố Nha Trang. Sau thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng. Vợ chồng không còn quan tâm, tin tưởng lẫn nhau. Bà S và ông T đã sống ly thân. Bà S không còn tình cảm với ông T nên yêu cầu ly hôn.

Về con chung: Bà S ông T có 01 con chung Ngô Thiên Kim, sinh ngày 22/4/2013 hiện tại cháu Kim đang ở với ông T. Do cháu Kim đang được ông T chăm sóc và có cuộc sống ổn định, nên khi ly hôn bà S đồng ý giao cháu Kim cho ông T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Ngô Quốc T trình bày: Ông Ngô Quốc T và bà Lê Thị Xuân S tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Ngọc Hiệp, Nha Trang. Trong cuộc sống vợ chồng có lúc mâu thuẫn, kình cãi. Bà S yêu cầu ly hôn ông T không đồng ý vì ông T vẫn còn tình cảm với bà S.

Bà S và ông T có 01 con chung là Ngô Thiên Kim, sinh ngày 22/4/2013. Trong trường hợp bà S và ông T ly hôn thì ông T đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Kim. Vì hiện nay ông T đang chăm sóc cháu Kim và cháu Kim có cuộc sống ổn định. Ông T không yêu cầu bà S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa: Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang thụ lý giải quyết vụ kiện là đúng thẩm quyền, có căn cứ, đúng pháp luật. Việc tống đạt các văn bản tố tụng cho đương sự đúng quy định. Các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử thẩm tra, xem xét công khai tại phiên tòa. Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Xuân S và ông Ngô Quốc T kết hôn tự nguyện vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, không thể hàn gắn. Bà S không còn tình cảm với ông T nên yêu cầu ly hôn.

Xét thấy, tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa các bên đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là chính đáng, có căn cứ phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Về con chung: Bà S ông T có 01 con chung là Ngô Thiên Kim, sinh ngày 22/4/2013 bà S và ông T thỏa thuận giao con chung là Ngô Thiên Kim cho ông T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông T không yêu cầu nên không xét

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Nguyên đơn phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; bà Lê Thị Xuân S được ly hôn ông Ngô Quốc T

Về con chung: Giao cho ông Ngô Quốc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Ngô Thiên Kim, sinh ngày 22/4/2013. Ông T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

Bà S có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở;

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Bà Lê Thị Xuân S phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng đượ c trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002582 ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà S đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Nha Trang;
- CCTHADS Tp. Nha Trang;
- Các đương sự;
- UBND P, Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (ĐKKH ngày 09/10/2012);
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Liên